

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ
THÀNH PHỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2026

*
Số 27-KH/BCĐTP

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 19-KH/TU ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Chương trình công tác số 02-CTr/BCĐTW về Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 (thay thế Kế hoạch số 20-KH/BCĐTP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi số Thành phố về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch hành động số 19-KH/TU ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong năm 2026.

- Tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân đối với vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, có trọng điểm, tạo bước đột phá về thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số, phát triển bền vững Thành phố.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm việc triển khai Kế hoạch bám sát chủ trương của Trung ương, Thành ủy và Chính phủ; phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố.

b) Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, có lộ trình, sản phẩm cụ thể; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

c) Tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực ưu tiên có tác động lan tỏa lớn như: chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ cao, y tế - giáo dục thông minh, phát triển đô thị bền vững.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện; thực hiện phương châm “rõ người - rõ việc - rõ trách nhiệm - rõ thời hạn - rõ kết quả”.

đ) Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, địa phương cấp xã; huy động sự tham gia của doanh nghiệp, viện, trường và các tổ chức xã hội; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch hành động số 19-KH/TU ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ; phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Tập trung tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Thành phố; thúc đẩy

phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiện đại hóa quản trị đô thị và chất lượng sống của người dân. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng số, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết nghiên cứu - đào tạo - doanh nghiệp; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn tiếp theo.

2. Chỉ tiêu cụ thể năm 2026

Tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực tăng trưởng chủ yếu của Thành phố, trong đó trọng tâm là:

a) Hoàn thiện hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu và an ninh mạng; bảo đảm phủ sóng 5G đạt 95% dân số, 100% tại các khu đô thị lớn, khu khoa học công nghệ, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cảng biển, sân bay, trung tâm logistics... Nghiên cứu phát triển và thí điểm công nghệ 6G tại một khu vực trên địa bàn Thành phố; phổ cập băng rộng cố định tốc độ cao; hình thành trung tâm an ninh mạng cấp Thành phố.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền số, hướng tới chính quyền số toàn diện.

c) Phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nâng cao tỷ lệ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP - Total Factor Productivity) vào tăng trưởng GRDP; thúc đẩy hình thành các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp.

d) Tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; nâng cao số lượng và chất lượng doanh nghiệp khoa học - công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

đ) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ số, công nghệ cao; nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thúc đẩy phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; nâng cao tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong GRDP; từng bước hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu - phát triển và trung tâm dữ liệu của Thành phố.

(Chi tiết các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể để triển khai thực hiện trong năm 2026 được trình bày tại Phụ lục I đính kèm).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các nhiệm vụ và giải pháp được ưu tiên triển khai trong năm 2026 nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra, được cụ thể hóa theo 7 trụ cột chính của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW cùng các văn bản hướng dẫn thực hiện tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân. Nội dung tuyên truyền bám sát các yêu cầu cốt lõi của Nghị quyết, gắn với thực tiễn Thành phố, áp dụng đa dạng hình thức: tài liệu, cẩm nang trực quan, hội thảo, lớp tập huấn, truyền thông đa phương tiện.

Các kế hoạch triển khai phải phân công trách nhiệm rõ ràng, xác định thời hạn và tiêu chí đánh giá; người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm triển khai.

Tổ chức thường xuyên các phong trào thi đua chuyên đề thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP nhằm xây dựng văn hóa sáng tạo, thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, gắn với yêu cầu bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới.

2. Hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật; xóa bỏ mọi rào cản cản trở phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, biến thể chế thành lợi thế cạnh tranh.

Triển khai quỹ đầu tư mạo hiểm, cơ chế thí điểm (sandbox) cho thử nghiệm công nghệ mới, chính sách ưu đãi thu hút doanh nghiệp công nghệ cao, startup và đầu tư nước ngoài.

Đề xuất cơ chế mua sắm công riêng biệt cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, ưu tiên tốc độ, sự phù hợp công nghệ, và cơ chế chấp nhận rủi ro, nhằm tháo gỡ điểm nghẽn mua sắm công hiện tại. Triển khai thí điểm cơ chế thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, dung lượng lớn, băng thông cao; hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả. Xây dựng Trung tâm tính toán hiệu năng cao để xử lý lượng dữ liệu khổng lồ, làm tiền đề vật lý cho sự phát triển của các mô hình AI phức tạp,

hạ tầng viễn thông 5G, 6G, IoT, khu công nghiệp khoa học, công nghệ và Khu Công nghệ thông tin tập trung; Nghiên cứu triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế tầm thấp, thí điểm các khu vực thử nghiệm (sandbox) cho phương tiện bay không người lái (UAV) ứng dụng trong logistics và giám sát đô thị; triển khai bản sao số (Digital Twin) và Trung tâm Điều hành thông minh, tích hợp cụm cảng hình thành “Siêu cảng số” vận hành bằng Big Data và AI thúc đẩy logistics xanh. Số hóa quy trình nghiệp vụ, áp dụng Big Data, AI, IoT, Blockchain, GIS phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, cải cách hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Khuyến khích hợp tác công - tư, xã hội hóa phát triển hạ tầng, xây dựng quỹ hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, đồng bộ hóa đầu tư hạ tầng theo các lĩnh vực chính: hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, dữ liệu số, an toàn mạng, nông thôn thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Mỗi lĩnh vực cần xác định một chuyên gia đầu ngành (đóng vai trò như “*kiến trúc sư trưởng*”) để tham mưu, giúp lãnh đạo Thành phố giải quyết các vấn đề chuyên môn trong phạm vi lĩnh vực đó.

Thu hút và trọng dụng nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành công nghệ chiến lược, đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Triển khai chính sách đãi ngộ về nhà ở, lương thưởng, môi trường nghiên cứu và phát triển; thực hiện Kế hoạch số 1231/KH-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2025 về triển khai Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam và Chương trình Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu, đổi mới chương trình giảng dạy, mở rộng đào tạo chuyên sâu tiến đến làm chủ công nghệ lõi.; triển khai mô hình giáo dục STEM/STEAM, Trường học thông minh, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu nhân lực khoa học, công nghệ, xây dựng mạng lưới sáng kiến Thành phố nhằm kết nối chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước thuộc các lĩnh vực công nghệ trọng điểm phục vụ an ninh và phát triển.

Chủ động rà soát, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn thông tin; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn triển khai 100% trên Nền tảng Binh dân học vụ số quốc gia, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí, đồng thời tạo thuận lợi, không làm gián đoạn công tác của người học.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị Thành phố, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

Ứng dụng chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao hiệu quả quản trị Thành phố, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Triển khai Hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo ASEAN; phát triển vườn ươm khởi nghiệp, không gian sáng tạo, nhà máy thông minh, Khu Công nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn. Vận hành đô thị thông minh dựa trên GIS, Digital Twin; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, AI trong y tế; số hóa quy trình nghiệp vụ, ứng dụng AI hỗ trợ ra quyết định. Phát triển nền tảng số trong các ngành du lịch, nông nghiệp, sản xuất, thương mại điện tử, giáo dục - y tế, đô thị - môi trường; nâng cao năng lực kinh tế - xã hội số. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận giải pháp số, xây dựng thương hiệu số, ứng dụng IoT, Blockchain, nâng cấp công nghệ thông tin, sàn thương mại điện tử và đặt hàng doanh nghiệp công nghệ số thực hiện nhiệm vụ trọng điểm.

Tổ chức triển khai các nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Trung ương và Thành phố, đảm bảo tính liên thông kết nối theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và Khung kiến trúc số của Thành phố.

Hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) trên cơ sở thực tiễn phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh và định hướng, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; triển khai các nền tảng số phục vụ theo dõi, giám sát các nhóm chỉ số, chỉ số về chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố của Thành phố, kết nối với các hệ thống, cơ sở dữ liệu của Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, hướng đến triển khai các mô hình dự báo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ phân tích dữ liệu lớn để dự báo, đưa ra các giải pháp hỗ trợ Lãnh đạo Thành phố chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, nâng cao tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp và hỗ trợ điều phối xử lý các tình huống khẩn cấp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và các nền tảng số dùng chung để tập trung giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách của Thành phố do Trung ương giao như: giảm ùn tắc giao thông, giải quyết ngập nước, kiểm soát ô nhiễm môi trường và xây dựng “Thành phố văn minh - không ma túy”. Việc triển khai được gắn với các giải pháp công nghệ hiện có của Thành phố, bao gồm hệ thống camera an ninh, an toàn giao thông và giao thông thông minh; các hệ thống đo đạc, dự báo ngập nước; hệ thống quan trắc, giám sát môi trường; đồng thời tăng cường tuyên truyền, phát hiện, tiếp nhận và phản ánh thông tin thông qua Tổng đài 1022, từng bước tích hợp, cung cấp thông tin trên nền tảng ứng dụng Công dân số Thành phố.

Tổ chức triển khai phổ cập công nghệ số cho khoảng 30% người dân trưởng thành trên địa bàn Thành phố, tập trung vào các kỹ năng thiết yếu như sử dụng thiết bị số, thực hiện giao dịch trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, đồng thời từng bước cập nhật kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong đời sống hằng ngày. Nội dung phổ cập được gắn với các nền tảng số của Thành phố, đặc biệt là ứng dụng Công dân số Thành phố, nhằm nâng cao khả năng tiếp cận, mức độ tham gia và hiệu quả thụ hưởng của người dân trong tiến trình chuyển đổi số.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

Triển khai Đề án “Kết nối các sản phẩm giao dịch công nghệ vùng Đông Nam Bộ”, hình thành hệ thống liên kết thị trường khoa học, công nghệ, ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ giải quyết vấn đề bức thiết trong nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, bảo vệ môi trường, y tế, giáo dục, văn hóa và du lịch.

Phát triển trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D - Research & Development Center), vườn ươm khởi nghiệp, không gian sáng tạo; triển khai các chương trình ươm tạo doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ thủ tục pháp lý, văn phòng, đào tạo quản trị, marketing, kết nối quỹ đầu tư, mạng lưới cố vấn.

Thúc đẩy hợp tác với trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước; tăng cường công bố khoa học, đăng ký sở hữu trí tuệ; đổi mới sáng tạo trong khu vực công, nâng cao năng lực cán bộ và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh liên kết với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương cấp xã trong vùng và các đối tác quốc tế nhằm chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm và công nghệ; tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia phát triển, nhất là các lĩnh vực: trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử...; đào tạo, chuyển giao công nghệ và phát triển hạ tầng số dùng chung. Thúc đẩy hình thành mạng lưới hợp tác nghiên cứu - đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và vị thế cạnh tranh của Thành phố trong khu vực và quốc tế.

Triển khai các dự án, chương trình liên quan đến các công nghệ chiến lược cần áp dụng mô hình hợp tác 3 Nhà, huy động các chuyên gia, các nhà khoa học, tổng công trình sư, kiến trúc sư trưởng trong nước, quốc tế, nhất là tại các quốc gia là đối tác truyền thống, tin cậy của Việt Nam tham gia trong quá trình nghiên cứu, phát triển.

(Chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện trong năm 2026 được trình bày tại Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là Ban Chỉ đạo Thành phố)

Lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương cấp xã nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả Kế hoạch hành động.

Kịp thời tham mưu, báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy về các chính sách, giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi phát sinh khó khăn, vướng mắc; thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ triển khai.

Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện tại một số sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương cấp xã để xử lý kịp thời những sai sót, chậm trễ. Đồng thời, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tiến độ, chất lượng và hiệu quả triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy cũng như Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương khi có yêu cầu.

Căn cứ kết quả thực hiện, Ban Chỉ đạo Thành phố báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xem xét biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu, qua đó khuyến khích sự chủ động, sáng tạo và nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thúc đẩy kinh tế số, đồng thời phê bình, xử lý cơ quan, đơn vị chậm tiến độ.

Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo Thành phố theo phân công nhiệm vụ:

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của cá nhân để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, định hướng và các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Thành phố trong lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý, phụ trách.

- Định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo Thành phố và Trưởng Ban Chỉ đạo Thành phố về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Thành phố và phạm vi quản lý của Chương trình công tác này. Kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp; tích cực đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, đề xuất sáng kiến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trực tiếp sử dụng hệ thống theodoinq.dcs.vn để theo dõi, giám sát tiến độ, kết quả công việc của các cơ quan trong phạm vi quản lý.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo Ban Chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số và Đề án 06 - Cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo Thành phố trong thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị (theo Quy chế làm việc số 01-QC/BCĐTP, ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Thành phố) trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch này. Đồng thời, rà soát, tham mưu Ban Chỉ đạo Thành phố cập nhật, bổ sung các chỉ đạo mới của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, các cơ quan Trung ương vào Kế hoạch này để triển khai thực hiện có hiệu quả.

2.1. Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực, tham mưu, điều phối chung các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

Chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và cập nhật các nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương (<https://theodoing.dcs.vn>); tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; đồng thời, rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung các nội dung Kế hoạch khi cần thiết để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả.

Xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm sự đồng bộ, khoa học và đóng góp thiết thực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Chủ trì tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố trình cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW trong năm 2026.

Tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất các nền tảng, ứng dụng của Trung ương triển khai, trong đó tiếp tục thực hiện có hiệu quả Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương và Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Trung ương. Tập trung nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin thông minh (IOC) phục vụ chỉ đạo, điều hành thống nhất, đồng bộ dựa trên cơ sở tích hợp dữ liệu từ nhiều hệ thống, phân mềm nghiệp vụ khác nhau vào chung một nền tảng, ứng dụng, trong đó có chức năng kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết 57, Đề án 204, Đề án 06, kết hợp với giải quyết, phản ánh, kiến nghị của người dân, đồng bộ thông suốt từ Thành phố đến cấp xã.

2.2. Chỉ đạo Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị và địa phương cấp xã liên quan để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hoàn thành trong đầu tháng 02 năm 2026.

Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách nhà nước, bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, góp phần nâng cao năng lực khoa học, công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số Thành phố.

2.3. Chỉ đạo Công an Thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai hiệu quả Đề án 06; bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố.

Triển khai thực hiện Đề án đột phá phát triển khoa học - công nghệ, công nghiệp an ninh và làm chủ công nghệ chiến lược để thực hiện hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Nghiên cứu việc thành lập mới hoặc nâng cấp Trung tâm Giám sát An ninh mạng Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm năng lực quản lý, giám sát, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ, rủi ro về an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và chuyển đổi số của Thành phố.

Cụ thể hóa chỉ đạo của Bộ Công an về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với lộ trình Đề án 06, ứng dụng dữ liệu dân cư vào phát triển kinh tế - xã hội.

2.4. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã

Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch; ưu tiên bố trí và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo đúng quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ được giao.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả chung của Thành phố.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Tiếp tục chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí Thành phố tăng cường các tuyến tin, bài tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết và Kế hoạch năm 2026; kịp thời phát hiện, biểu dương các mô hình điển hình, gương tiêu biểu thực hiện có hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Đồng thời, nắm

bắt kịp thời tình hình dư luận; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và cấp ủy địa phương cấp xã giải quyết những phát sinh trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong quá trình triển khai các chương trình, dự án chuyển đổi số; bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; qua đó, nâng cao sự đồng thuận xã hội và sự ủng hộ tích cực của cộng đồng đối với các chủ trương, chính sách của Thành phố.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố thực hiện:

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa của Nghị quyết số 57-NQ/TW; lan tỏa câu chuyện số đến khu dân cư thông qua nhiều hình thức trực tiếp và trực tuyến, phát huy vai trò tuyên truyền viên cơ sở và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tổ chức các phong trào, mô hình ứng dụng chuyển đổi số trong cộng đồng như “Bình dân học vụ số”, “Khu dân cư số”, “Gia đình số”, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, kỹ năng số thiết yếu.

- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ Mặt trận và đoàn thể; tăng cường tổ chức các hoạt động công tác vận động, giám sát, báo cáo và kết nối người dân.

- Thực hiện giám sát và phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách chuyển đổi số, việc thực thi quyền lợi và chế độ đãi ngộ cho đội ngũ trí thức, chuyên gia tham gia các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân.

- Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ hạ tầng, thiết bị, học liệu số; đồng hành cùng các cấp, ngành trong xây dựng cộng đồng số, nhân rộng các mô hình, điển hình chuyển đổi số hiệu quả.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tổ chức kết nối, chia sẻ, cập nhật, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

5. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy

Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57 và Kế hoạch này trong năm 2026 của đơn vị mình.

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Thành ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Thành phố trong việc triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và Kế hoạch này.

6. Các Đảng ủy xã, phường, đặc khu và Đảng ủy trực thuộc Thành ủy.

Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57 và Kế hoạch này trong năm 2026 của địa phương cấp xã, đơn vị mình.

Hoàn thành việc nâng cấp, đầu tư, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin theo đúng tiến độ đề ra.

Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí.

7. Văn phòng Thành ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Thành phố.

Giúp Ban Chỉ đạo Thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương cấp xã triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

Phối hợp Ban Chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố và các đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo Thành phố những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

Phối hợp Ban Chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố, các đơn vị có liên quan tham mưu, đề nghị Ban Chỉ đạo Thành phố trình Ban Thường vụ biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW năm 2026.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã chủ động đề xuất gửi Ban Chỉ đạo Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố (theo thẩm quyền) để tổng hợp và báo cáo, tham mưu Ban Chỉ đạo Thành phố xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- BCĐ Trung ương thực hiện Nghị quyết 57 (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đồng chí Thành ủy viên (để báo cáo),
- Thành viên Ban Chỉ đạo Thành phố,
- Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Đảng ủy 168 xã, phường và đặc khu thành phố và đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo, các phòng chuyên môn,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG
TRỰC BAN CHỈ ĐẠO**



Đặng Minh Thông

Phụ lục I

CHỈ TIÊU CỤ THỂ TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27 - KH/BCĐTP ngày 14/02/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Đóng góp cho tăng trưởng			
1	Tỉ trọng giá trị tăng thêm của Kinh tế số trong GRDP	%	15%	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Tỉ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CDS trong GRDP	%	18%	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỉ trọng đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	≥ 60%	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Quy mô kinh tế số trên GRDP	%	≥ 30%	Sở Khoa học và Công nghệ
II	Phát triển hạ tầng			
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G cho người dân	% dân số	≥ 95	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Nghiên cứu phát triển và thử nghiệm công nghệ di động thế hệ thứ 6 (mạng 6G) tại TPHCM	Báo cáo	Đề xuất Bộ KHCN đưa vào thử nghiệm tại 01 khu vực trên địa bàn Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Trung tâm an ninh mạng cấp Thành phố giám sát, ứng cứu sự cố cho toàn hệ thống	Trung tâm	Hình thành Trung tâm an ninh mạng đáp ứng theo các tiêu chuẩn quy định	Công an Thành phố
III	Phát triển nguồn lực			
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	%	Bố trí ít nhất 4%-5%	Sở Tài chính
2	Tỷ lệ chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên GRDP	% GRDP	Đạt 2%	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
2.1.	Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)		Đạt 2% GRDP	
2.2.	Tỷ trọng kinh phí từ xã hội trên kinh phí cho nghiên cứu phát triển (R&D)		> 60%	
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	≥ 85%	Sở Nội vụ
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức Thành phố được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Sở Nội vụ
5	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành	%	≥ 85%	Trung tâm Chuyển đổi số
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, bảo hiểm)	%	≥ 82%	Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng; Bảo hiểm xã hội Thành phố
7	Tỷ lệ người thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên 01 vạn dân	Số người/ 01 vạn dân	≥ 11	Sở Khoa học và Công nghệ
IV	Phát triển khoa học và công nghệ			
1	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng, đổi mới sáng tạo tiệm cận trình độ quốc tế (CoE) trong các lĩnh vực trọng tâm	Trung tâm	Xây dựng lộ trình hình thành ít nhất 02 Trung tâm	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Số lượng cán bộ nghiên cứu khoa học, công nghệ toàn Thành phố	Người	≥ 1.100	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Số lượng doanh nghiệp khoa học, công nghệ trên địa bàn	Doanh nghiệp	≥ 120	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Số lượng tổ chức khoa học, công nghệ công lập trực thuộc Thành phố	Tổ chức	≥ 12	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
5	Số lượng công trình khoa học, công nghệ cấp thành phố được nghiệm thu (Mỗi năm)	Công trình khoa học, công nghệ	≥ 40	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Số lượng nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp thành phố triển khai (Mỗi năm)	Nhiệm vụ khoa học, công nghệ	≥ 50	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Tỷ lệ kết quả khoa học, công nghệ được ứng dụng thực tiễn sau 12 tháng nghiệm thu	%	$\geq 45\%$	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích của chủ thể tại Thành phố (Mỗi năm)	Đơn đăng ký	≥ 60	Sở Khoa học và Công nghệ
9	Phần đầu có Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng kết quả nghiên cứu từ viện, trường trong sản xuất, kinh doanh	%	$\geq 15\%$	Sở Khoa học và Công nghệ
10	Số lượng bài báo khoa học có địa chỉ tác giả tại Thành phố được đăng trên hệ thống Scopus/ISI (Mỗi năm)	Bài báo	≥ 2.300	Sở Khoa học và Công nghệ
11	Số lượng công trình đạt giải thưởng khoa học, công nghệ cấp quốc gia/khu vực (Mỗi năm)	Giải thưởng	≥ 02	Sở Khoa học và Công nghệ
12	Làm chủ công nghệ chiến lược, công nghệ số	Kế hoạch	Xây dựng lộ trình đến năm 2030 làm chủ một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, công nghệ lượng tử, nano; ứng dụng công nghệ hiện đại vào việc quản lý môi trường, đô thị thông minh; nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			chất lượng sống người dân	
13	Ứng dụng công nghệ hiện đại	Kế hoạch	Ứng dụng AI, IoT, Big Data, GIS... trong quản lý môi trường (đo quan trắc môi trường, quản lý đất đai, ...), đô thị thông minh (IOC, Hệ thống camera thông minh, ...), y tế (hồ sơ sức khỏe điện tử, đề án y tế thông minh, ...), giáo dục (đào tạo AI cho học sinh các cấp, giáo dục thông minh, ...); nâng cao chất lượng sống người dân (ứng dụng Công dân số Thành phố, ...)	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Trung tâm R&D trọng điểm thu hút nhà khoa học, doanh nghiệp đầu tư	Trung tâm	Xây dựng lộ trình hình thành ít nhất 01 Trung tâm R&D trọng điểm vào năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Trung tâm R&D hoặc đổi mới sáng tạo của thành phố đạt uy tín trong nước, kết nối quốc tế	Trung tâm	Xây dựng lộ trình hình thành ít nhất 01 Trung tâm R&D hoặc đổi mới sáng tạo của thành phố đạt uy tín trong nước, kết nối quốc tế vào năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ
16	Nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Tỷ lệ	đạt 9,5 người/1 vạn dân	Sở Khoa học và Công nghệ
17	Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quản lý, theo dõi toàn trình trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; cập nhật đầy đủ vòng đời nhiệm vụ (đặt hàng, tuyển chọn/giao trực tiếp, hợp đồng, giải ngân, nghiệm thu, chuyển giao, theo dõi sau	%	100%	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	nghiệm thu); đồng thời minh bạch trên Nền tảng các thông tin về kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần công khai theo quy định), bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiến độ, giải ngân và sản phẩm			
18	Thời gian phê duyệt nhiệm vụ KHCN, ĐMST trung bình khoảng 90 ngày (tính từ ngày chốt nhận hồ sơ theo đợt đến ngày ban hành quyết định phê duyệt).	Ngày	<90	Sở Khoa học và Công nghệ
V	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo			
1	Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Doanh nghiệp	≥ 130	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Số lượng dự án khởi nghiệp sáng tạo (Mỗi năm)	Dự án	≥ 50	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Số lượng vườn ươm/trung tâm đổi mới sáng tạo	vườn ươm/ trung tâm	≥ 24	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới quy trình, cải tiến mô hình kinh doanh.	%	$\geq 18\%$	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Số lượng sản phẩm đổi mới sáng tạo được thương mại hóa (Mỗi năm)	Sản phẩm	≥ 30	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Số lượng dự án đổi mới sáng tạo được hỗ trợ từ ngân sách thành phố (Mỗi năm)	Dự án	≥ 100	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích có địa chỉ tại Thành phố (Mỗi năm)	Sáng chế, giải pháp	≥ 12	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Số lượng bài báo khoa học ứng dụng liên quan đổi mới sáng tạo (Mỗi năm)	Bài báo	≥ 130	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
9	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ có hợp tác nghiên cứu, phát triển các với viện/trường	%	$\geq 13\%$	Sở Khoa học và Công nghệ
10	Số lượng sáng kiến trong khu vực công được công nhận	Sáng kiến	≥ 150	Sở Khoa học và Công nghệ
11	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	Tối thiểu 36%	Sở Khoa học và Công nghệ
VI	Phát triển chuyển đổi số			
1	Chỉ số chuyển đổi số cấp thành phố	Chỉ số	$\geq 0,63$	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Tỷ lệ cán bộ cấp xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử	%	100%	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp Thành phố, cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy việc xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc	%	100%	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố
4	Tỷ lệ quy trình nghiệp vụ nền tảng (lõi) khối chính quyền được tái cấu trúc, chuẩn hoá, số hoá và được đưa lên môi trường số	%	100%	Văn phòng UBND Thành phố
5	Tỷ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	$\geq 80\%$	Văn phòng UBND Thành phố
6	Tỉ lệ TTHC cung cấp DVCTT toàn rình trên tổng	%	80%	Văn phòng UBND

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	số TTHC đặc thù của thành phố đạt tối thiểu 80%			Thành phố
7	Tỷ lệ TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp Thành phố	%	100%	Văn phòng UBND Thành phố
8	Tỷ lệ TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch	%	100%	Văn phòng UBND Thành phố
9	Tỷ lệ TTHC liên quan đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh thực hiện trực tuyến	%	100%	Văn phòng UBND Thành phố
10	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “không tiếp xúc”	%	$\geq 80\%$	Văn phòng UBND Thành phố
11	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa	%	$\geq 80\%$	Văn phòng UBND Thành phố
12	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện	%	$\geq 85\%$	Văn phòng UBND Thành phố
13	Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến	%	$\geq 75\%$	Văn phòng UBND Thành phố
14	Tỷ lệ hệ thống thông tin Thành phố vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	%	$\geq 50\%$	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố
15	Tỷ lệ CSDL Thành phố được số hóa và liên thông với Trung ương	%	$\geq 55\%$	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố
16	Tỷ lệ dữ liệu của các ban, sở, ngành được tích hợp với trực/nền tảng chia sẻ dữ liệu	%	$\geq 65\%$ tích hợp với trực liên thông dữ liệu Thành phố	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố
17	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng công nghệ số	%	$\geq 40\%$	Sở Công Thương

TT	Chỉ tiêu/Mô tả	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
18	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	$\geq 80\%$	Công an Thành phố
19	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	$\geq 3\%$	Sở Khoa học và Công nghệ
20	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	$\geq 95\%$	Văn phòng UBND Thành phố
21	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền xã, phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	%	$\geq 70\%$	Văn phòng Thành ủy
22	Ứng dụng thương mại điện tử	Chỉ đạo	Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử	Sở Công Thương
23	Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng	Đề án	Cơ quan đảng hoàn thành tốt mục tiêu Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng	Văn phòng Thành ủy
24	Phát triển đô thị thông minh	Kế hoạch UBND Thành phố	Xây dựng lộ trình hình thành ít nhất 03 đô thị thông minh khu vực của Thành phố	Sở Xây dựng

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM DO TRUNG ƯƠNG CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI
TRONG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27- KH/BCĐTP ngày 14/02/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
1	Gắn trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện Nghị quyết (Đưa kết quả thực hiện NQ 57-NQ/TW vào tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng hằng năm). Yêu cầu không lùi ngày, không chậm, có kết quả, có hiệu quả đối với các nhiệm vụ đã giao.	Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng hằng năm	Thường xuyên, hằng năm	Thành ủy/UBND Thành phố	Thông báo số 03-TB/BCĐTW-TCTLN ngày 17/11/2025
2	Xây dựng Đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Đề án được phê duyệt	Quý I/2026 (Theo mục tiêu)	UBND Thành phố	Thông báo số 03-TB/BCĐTW-TCTLN ngày 17/11/2025
3	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hoặc Đề án thí điểm mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Sở Tài chính và các đơn vị	Kế hoạch/Đề án được phê duyệt	Quý III/2026	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				có liên quan				
4	Triển khai cơ chế thí điểm cho doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của cơ quan nhà nước; thực hiện chính sách miễn trừ trách nhiệm (Nhiệm vụ theo định hướng chung NQ 57-NQ/TW).	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Văn bản triển khai/Cơ chế thí điểm được ban hành	Quý II/2026 (Theo mục tiêu NQ 2026)	UBND Thành phố	Thông báo số 03-TB/BCĐTW-TCTLN ngày 17/11/2025
5	Triển khai Đề án thí điểm cơ chế khuyến khích tổ chức nghiên cứu, nhà khoa học thành lập và tham gia điều hành doanh nghiệp dựa trên kết quả nghiên cứu.	Giám đốc Sở Tài Chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đề án thí điểm	Quý III/2026	UBND Thành phố	Thông báo số 03-TB/BCĐTW-TCTLN ngày 17/11/2025
6	Đề xuất cơ chế mua sắm công riêng biệt cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và chuyên đổi số, ưu tiên tốc độ, sự phù hợp công nghệ, và cơ chế chấp nhận rủi ro, nhằm tháo gỡ điểm nghẽn mua sắm công hiện tại.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đề án/Chính sách	Quý II/2026	HĐND/UBND Thành phố	Thông báo số 03-TB/BCĐTW-TCTLN ngày 17/11/2025 và Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
7	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước.	Chánh Văn Phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố	các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đạt 100%	Thường xuyên	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
8	Thành lập mới hoặc nâng cấp Trung tâm Giám sát An ninh mạng Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm năng lực quản lý, giám sát, phát hiện và	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch thành lập/nâng	12/2026 (Theo mục tiêu	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ,

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	ngăn chặn kịp thời các nguy cơ, rủi ro.				cấp được triển khai	NQ 2026)		ngày 29/12/2025
9	Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ và địa phương cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện/Hoàn thành thí điểm mô hình đầu tiên	Tháng 12/2026	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
10	Triển khai Kế hoạch hoạt động của Đội ứng cứu sự cố Thành phố (An ninh mạng).	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành Phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên Đồi số Thành phố	Kế hoạch triển khai	Hàng năm	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch; Công an Thành phố chủ trì triển khai.	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
11	Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai hiệu quả Đề án 06; bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Đề án 06 được triển khai hiệu quả, An ninh mạng được đảm bảo	Thường xuyên	Giám đốc Công an Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
12	Ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và các nền tảng số dùng chung để giải quyết các bài toán lớn, bức thiết của đô thị (ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường; xây dựng “Thành phố văn minh - không ma túy” ...).	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Chuyên đồi số	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Chuyên đồi số Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương cấp xã và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Thường xuyên	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
13	Hoàn thiện Nền tảng Quản lý Chính quyền số Thành phố	Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố; các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Hoàn thiện kết nối các nền tảng dùng chung, các hệ thống chuyên ngành và xây dựng các tiện ích cho cán bộ công chức, phục vụ chỉ đạo điều hành Thành phố	Năm 2026	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
14	Tổ chức triển khai phổ cập công nghệ số cho (khoảng 30%) người dân trưởng thành trên địa bàn Thành phố, gắn với các nền tảng số của Thành phố, đặc biệt là cập nhật kỹ năng sử dụng AI trong đời sống hằng ngày.	Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai	Năm 2026	Trung tâm Chuyển đổi số	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
15	Tổ chức triển khai Chiến lược Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Kế hoạch	Quý I/2026	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
16	Tổ chức triển khai Chương trình thúc đẩy Phát triển kinh tế số Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Kế hoạch	Quý I/2026	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
17	Đề án đột phá phát triển KH&CN, công nghiệp an ninh và làm chủ công nghệ chiến lược để hiện đại hóa lực lượng công an nhân dân.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị liên quan	Đề án	Thường xuyên	Thủ tướng Chính phủ/ UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
18	Đề án nâng cao năng lực hoạt động của các lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	Lực lượng chuyên trách được kiện toàn	Năm 2026	Thủ tướng Chính phủ/ UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
19	Đề án phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng và tội phạm mạng.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Các đơn vị nghiệp vụ an ninh mạng (Bộ Công an); Sở KH&CN	Hệ thống phòng ngừa chủ động được vận hành	Năm 2026	Thủ tướng Chính phủ/ UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
20	Cụ thể hóa chỉ đạo của Bộ Công an gắn với lộ trình Đề án 06 vào chuyên đổi số và phát triển kinh tế - xã hội.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố; các sở, ban, ngành liên quan	Dữ liệu dân cư được ứng dụng đồng bộ, hiệu quả	Thường xuyên	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
21	Đạt mục tiêu về Quy mô kinh tế số trong GRDP (Theo NQ11 Chính phủ ngày 14/01/2026).	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Thống kê Thành phố, các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	$\geq 30\%$	Năm 2026	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
22	Làm chủ công nghệ chiến lược, công nghệ số	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM, QTSC, Becamex	Kế hoạch được ban hành và triển khai thực hiện	Năm 2026	UBND Thành phố	Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ, ngày 29/12/2025
23	Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung những cơ chế, chính sách chưa được giải quyết ở những văn bản đã ban hành để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách cho KHCN, ĐMST, CDS. Trong đó, bảo đảm các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền gắn với nền tảng số, dữ liệu để thống nhất, thông suốt;	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển đổi số, địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách được ban hành	Tháng 6/2026	Hội đồng nhân dân/ Ủy ban nhân dân Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
24	Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục dữ liệu chủ, dữ liệu mở, làm cơ sở kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số, cơ quan, đơn vị liên quan	Danh mục dữ liệu được phê duyệt	Tháng 6/2026	Ủy ban nhân dân Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
25	Chủ động rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số của cơ quan, nhất là tại địa phương cấp xã như: (1) Đường truyền và kết nối mạng ổn định, chữ ký số cá nhân; (2) Trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu; (3) Bố trí cán	Người đứng đầu: Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Ủy ban	Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố,	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Trung tâm Chuyển đổi	Bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số của cơ	Quý II/2026	Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành,	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc. Đối với địa phương cấp xã, việc rà soát, nâng cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.	nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	sở, doanh nghiệp viễn thông, cơ quan, đơn vị liên quan	quan, địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn		Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	
26	Tăng cường việc gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin điện rộng của cơ quan Đảng với phạm vi mở rộng theo hướng thống nhất, dùng chung cho các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị (Mạng mật liên thông các cơ quan trong hệ thống chính trị).	Chánh Văn phòng Thành ủy; Người đứng đầu cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội	Văn phòng Thành ủy	Các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội	Gửi, nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối Mật qua Mạng thông tin điện rộng được đẩy mạnh	Thường xuyên	Thành ủy TP.HCM	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
27	Dữ liệu, nền tảng số: (1) Chỉ đạo việc tạo lập và xử lý hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới thực hiện trên môi trường điện tử; (2) 100% các đơn vị gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử có ký số; (3) Hoàn thành số hoá 100% tài liệu lưu trữ trong 3 năm gần	Người đứng đầu: Văn phòng Thành ủy; Văn phòng Ủy ban	Văn phòng Thành ủy; Văn phòng Ủy ban nhân	Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị liên quan	100% văn bản gửi nhận trên môi trường điện tử có ký số;	Thường xuyên	Thành ủy TP.HCM, Ủy ban nhân dân Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	đây; (4) Số hoá 100% các quy trình nghiệp vụ nền tảng (lỗi) của các cơ quan, đơn vị để đưa lên môi trường số.	nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã		100% tài liệu lưu trữ trong 3 năm gần đây được số hoá; Số hoá 100% các quy trình nghiệp vụ nền tảng (lỗi) của các cơ quan, đơn vị để đưa lên môi trường số			
28	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan ban hành danh mục và cung cấp dữ liệu mở theo quy định của pháp luật.	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành danh mục và cung cấp dữ liệu mở theo quy định của pháp luật	Thường xuyên	Ủy ban nhân dân Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
29	Thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
								ngày 02/02/2026
29.1	<i>Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ: (1) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; ưu tiên cắt giảm nhóm thủ tục hành chính yêu cầu xác nhận hoặc xin xác nhận, nhóm thủ tục yêu cầu thông báo hoặc báo cáo; (2) Số hoá đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu và phục vụ tái sử dụng thông tin; (3) Thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần; tổ chức kiểm tra, giám sát trên môi trường số; kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.</i>	Người đứng đầu: Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hoá; hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hoá đầy đủ, thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần	Thường xuyên	Ủy ban nhân dân Thành phố/ Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	
29.2	<i>Bố trí trụ sở, trang thiết bị đầu cuối, hạ tầng mạng, phân công lãnh đạo, nhân lực; bố trí đủ nhân sự cho việc giải quyết TTHC ở cấp xã đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc thực tế trên địa bàn.</i>	Người đứng đầu: Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Trung tâm Chuyên	Trụ sở, trang thiết bị đầu cuối, hạ tầng mạng, nhân sự đáp ứng yêu cầu	Quý I/ 2026	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
		ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	đổi số, cơ quan, đơn vị liên quan	công việc thực tế trên địa bàn		xã	
30	Phát triển xã hội số, kỹ năng số và văn hoá đổi mới sáng tạo							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
30.1	<i>Tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng xử lý nghiệp vụ hành chính, tư duy sáng tạo và văn hoá công chức mới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là tại cấp xã; ưu tiên phương thức đào tạo thuận tiện, hiệu quả, "mọi nơi, mọi lúc", khai thác hiệu quả nền tảng "Bình dân học vụ số";</i>	Giám đốc Sở Nội Vụ	Sở Nội Vụ	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã, viện, trường, cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng cao kỹ năng số, kỹ năng xử lý nghiệp vụ hành chính, tư duy sáng tạo và văn hoá công chức			

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
30.2	<i>Duy trì, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, các nhà văn hoá thôn, bản là các điểm tiếp cận số tại địa phương; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ cập kiến thức và nâng cao kỹ năng số cho người dân bằng nhiều hình thức phù hợp, góp phần nâng cao năng lực sử dụng dịch vụ số, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, bền vững</i>	Người đứng đầu địa phương cấp xã	Địa phương cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Trung tâm Chuyển đổi số, cơ quan, đơn vị liên quan	Tổ công nghệ số cộng đồng được phát huy, người dân được nâng cao kỹ năng số			
31	Thí điểm và mở rộng cơ chế đặt hàng, mua sắm công đối với sản phẩm từ kết quả của hoạt động KHCN, ĐMST							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
31.1	Lựa chọn tối thiểu 03 bài toán lớn gắn với điều kiện thực tiễn, thế mạnh và dư địa tăng trưởng của địa phương mình (ví dụ: công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, chế biến - chế tạo, du lịch, logistics, y tế, giáo dục, quản trị đô thị...), tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết ngay trong năm 2026	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Giáo dục	Đặt hàng tối thiểu 03 bài toán lớn	Quý I/2026	Ủy ban nhân dân Thành phố/ Sở Khoa học và Công nghệ	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				và Đào tạo, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu CNC, Ban Quản lý Khu NNCNC, viện, trường, cơ quan, đơn vị liên quan				
31.2	Bố trí ngân sách địa phương cho KHCN, ĐMST, CDS có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp, chồng chéo, lãng phí; ưu tiên nhiệm vụ có đồng tài trợ, có hợp đồng tiêu thụ hoặc chuyển giao; kiên quyết dừng nhiệm vụ kém hiệu quả, kéo dài, không có đầu ra.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên đổi số, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt dự toán ngân sách cho KHCN, ĐMST, CDS năm 2026	Quý I/ 2026	Ủy ban nhân dân Thành phố	
31.3	Tổ chức thí điểm tối thiểu 03 gói mua sắm công đối với sản phẩm/giải pháp từ kết quả của hoạt động KHCN, ĐMST được ứng dụng trong khu vực công (quản trị, dịch vụ công, y tế, giáo dục, đô thị thông minh,	Giám đốc: Sở, ban, ngành Thành phố	Sở, ban, ngành Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Tối thiểu 03 gói mua sắm công được thực hiện	Quý III/ 2026	Sở, ban, ngành Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	đường sắt đô thị...).							
31.4	Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Thông báo kết luận số 45-TB/TGV ngày 30/9/2025 của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo	Người đứng đầu: Đại học Quốc gia Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Ban Quản lý Khu CNC, Ban Quản lý Khu NNCNC, các trường Đại học trên địa bàn Thành phố	Đại học Quốc gia Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Ban Quản lý Khu CNC, Ban Quản lý Khu NNCNC, các trường Đại học trên địa bàn Thành phố	Sở, ban, ngành, địa phương cấp xã, viện, trường, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên	Ủy ban nhân dân Thành phố/ Đại học Quốc gia Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Ban Quản lý Khu CNC, Ban Quản lý Khu NNCNC, các trường Đại học trên địa bàn Thành phố	
32	Phát triển nhân lực tinh hoa và đại học số: Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo, nhất là Thông báo số 45-TB/TGV ngày 30/9/2025; đồng thời phải đăng ký sản phẩm mỗi nhọn có thời hạn, có thị trường và có cơ	Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố	Đại học Quốc gia Thành phố	Cơ quan, đơn vị liên quan	Đăng ký sản phẩm mỗi nhọn có thời hạn, có thị trường và	Thường xuyên	Đại học Quốc gia Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	chế chuyển giao hoặc đầu tư để nhân rộng toàn quốc; bảo đảm kết quả thể hiện bằng số liệu (sản phẩm, doanh thu từ chuyển giao, số doanh nghiệp tham gia đặt hàng...)				có cơ chế chuyển giao hoặc đầu tư để nhân rộng toàn quốc; kết quả thể hiện bằng số liệu cụ thể			
33	Nâng cao năng lực hạ tầng nghiên cứu - thử nghiệm - sản xuất thử							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
33.1	Thành lập hoặc kiện toàn đầu mối điều phối đổi mới sáng tạo cấp tỉnh bảo đảm hiệu quả, phù hợp theo quy định; ban hành danh mục nhu cầu công nghệ của Thành phố phươg; tổ chức kết nối với viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ để chuyển giao, làm chủ công nghệ.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành phố	Quyết định thành lập/ kiện toàn đầu mối điều phối đổi mới sáng tạo; danh mục nhu cầu công nghệ được ban hành và các công	Quý I/ 2026	Ủy ban nhân dân Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
					nghệ được chuyển giao, làm chủ			
33.2	Tổ chức đánh giá trình độ công nghệ đối với doanh nghiệp/cụm ngành chủ lực của địa phương; xây dựng kế hoạch nâng cấp dây chuyền gắn mục tiêu nâng năng suất, chất lượng; Hình thành tối thiểu 01 mô hình thí điểm có thể nhân rộng (theo chuỗi giá trị hoặc theo ngành chủ lực của địa phương), có bộ chỉ tiêu kết quả và cơ chế duy trì sau thí điểm (đặt hàng dịch vụ, doanh thu, xã hội hoá)	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, doanh nghiệp được chọn, cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả đánh giá trình độ công nghệ đối với doanh nghiệp/cụm ngành chủ lực; tối thiểu 01 mô hình thí điểm có thể nhân rộng; bộ chỉ tiêu, cơ chế duy trì sau thí điểm	Quý I/ 2026	Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ	
34	Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo: Theo thẩm quyền xây dựng các mô hình thử nghiệm "sandbox" đột phá về cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, như: cơ chế về thủ tục thành lập doanh nghiệp; cơ chế về thuế, phí; cơ chế tiếp cận vốn từ quỹ phát triển khoa học, công	Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế Thành phố	Đại học Quốc gia Thành phố, Sở Ngoại vụ, sở, ban, ngành,	Các mô hình Sandbox mới	Thường xuyên	Hội đồng nhân dân/ Ủy ban nhân dân Thành phố	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư thiên thần, cơ chế đồng tài trợ giữa Nhà nước và doanh nghiệp; cơ chế mua sản phẩm đầu ra của các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo... Các cơ chế này phải đạt được mức độ ưu đãi ngang bằng hoặc vượt các nước trong khu vực, hướng tới mục tiêu 03 thành phố lớn trở thành các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo quốc tế, trước mắt thực hiện thành công định hướng "Go Home": (1) Đưa các startup Việt Nam đang khởi nghiệp tại các nước trong khu vực trở về Việt Nam; (2) Đưa các chuyên gia công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài về để khởi nghiệp sáng tạo trong nước.	Thành phố		QTSC, viện, trường, cơ quan, đơn vị liên quan				
35	Về nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế về KHCN, ĐMST, CDS							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
35.1	Bảo đảm nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật; thực hiện bồi dưỡng, cập nhật kiến thức KHCN, ĐMST, kỹ năng, công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động gắn với vị trí việc làm và đa ngôn ngữ (dân tộc thiểu số); củng cố mô hình vận hành và điều kiện bảo đảm hoạt	Người đứng đầu: sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển đổi số, địa phương	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Viện, trường, cơ quan, đơn vị liên quan	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng cao kỹ năng	Thường xuyên	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển đổi số, địa phương cấp xã	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	động của Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa các cấp, đáp ứng yêu cầu phục vụ liên tục, thông suốt, không gián đoạn trong môi trường số.	cấp xã			số, kỹ năng xử lý nghiệp vụ hành chính, tư duy sáng tạo và văn hoá công chức; Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa các cấp, đáp ứng yêu cầu phục vụ liên tục, thông suốt, không gián đoạn trong môi trường số			
35.2	Xem xét, rà soát quy định để đánh giá năng lực nghiên cứu sinh và giảng viên dựa trên số lượng bằng sáng chế được doanh nghiệp thương mại hoá thực tế; chia sẻ các phòng thí nghiệm để tạo điều kiện cho các sinh	Giám đốc: Đại học Quốc gia Thành phố, Hiệu	Đại học Quốc gia Thành phố; Trường:	Sở Giáo dục và Đào tạo,	Báo cáo kết quả: Đánh giá năng lực nghiên cứu	Thường xuyên	Đại học Quốc gia Thành phố; Trường: Đại học Sài Gòn,	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	viên, doanh nghiệp công nghệ nhỏ và vừa sử dụng chung	trưởng trường: Đại học Sài Gòn, Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Thủ Dầu Một	Đại học Sài Gòn, Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Thủ Dầu Một		sinh và giảng viên; chia sẻ các phòng thí nghiệm		Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Thủ Dầu Một	
35.3	Nghiên cứu triển khai chính sách đãi ngộ đặc thù, thu hút các chuyên gia đầu ngành theo quy định (bao gồm chuyên gia quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài) để dẫn dắt các dự án công nghệ chiến lược (AI, Robot, Y sinh, bán dẫn, lượng tử...).	Giám đốc: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển đổi số, cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách thu hút chuyên gia	Thường xuyên	Hội đồng nhân dân/ Ủy ban nhân dân Thành phố/ Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	
36	An ninh, an toàn thông tin và bảo vệ thông tin bí mật nhà nước: quán triệt nguyên tắc "An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số". Chủ động triển khai đầy đủ giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ ngay từ khâu thiết kế, đầu tư, vận hành; ưu tiên các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ thủ tục hành chính và hệ thống dữ liệu lõi.	Người đứng đầu: Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành,	Văn phòng Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển	Công an Thành phố, Trung tâm Chuyển đổi số, QTSC cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên	Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyển đổi số, địa phương cấp xã,	Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
		Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã, QTSC	đổi số, địa phương cấp xã, QTSC					
37	Về tài chính, kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS							Chương trình công tác năm số Số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026
37.1	Chủ động rà soát, điều chỉnh/ hoàn thiện đăng ký kinh phí và kế hoạch vốn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động của mình trong năm 2026	Người đứng đầu: Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị liên quan	Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	Quý I/2026	Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	
37.2	Triển khai thực chất và giải ngân theo đúng tiến độ công việc, không để chậm trễ, ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ chung của Nghị	Người đứng đầu: Văn phòng	Văn phòng Ủy ban nhân	Sở Tài chính, Sở Khoa	Ủy ban nhân dân Thành	Thường xuyên	Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban,	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	quyết số 57-NQ/TW.	Ủy ban nhân dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	dân Thành phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị liên quan	phố, sở, ban, ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã		ngành, Trung tâm Chuyên đổi số, địa phương cấp xã	

Phụ lục III

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM DO THÀNH PHỐ CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 27- KH/BCĐTP ngày 14/02/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
I	Tiếp tục nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
1.	Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 11/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Kết quả triển khai theo Kế hoạch đề ra	Thường xuyên	Các Sở, ban, ngành; địa phương cấp xã được giao chủ trì triển khai theo thẩm quyền	
2.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình chiến lược, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Người đứng đầu các sở, ban, ngành; địa phương cấp xã	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch công tác	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	
3.	Tăng cường công tác tôn vinh, khen thưởng, biểu dương kịp thời các nhà khoa học, trí thức tiêu biểu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Liên hiệp các tổ chức KHKT Thành phố, ĐHQG Thành phố	Triển khai trong các hội nghị, tập huấn; các văn bản có liên quan	Thường xuyên	Thành ủy/UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				và địa phương				
4.	Tổ chức học tập kinh nghiệm các tỉnh, thành phố có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với thực tế của Thành phố.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện	Quý II/2026	UBND Thành phố	
5.	Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Số lượng CBCCVN được đào tạo	Thường xuyên	UBND Thành phố	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch chung; các Sở, ban, ngành và địa phương cấp xã triển khai theo thẩm quyền.
6.	Phát động phong trào thi đua toàn Thành phố thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 11/NQ-CP và Kế hoạch hành động của Thành ủy.	Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Ban Tuyên giáo Thành ủy; Công an Thành phố, các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Văn bản phát động và báo cáo kết quả	Thường xuyên	UBND Thành phố	
II	Hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số							
7.	Đảm bảo Tỷ lệ bố trí dự toán chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt tối thiểu 4% tổng dự toán chi ngân sách Thành phố.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan	Đạt tối thiểu 4% tổng chi NSNN; đảm bảo sử dụng hiệu	Quý I/2026 (Theo mục tiêu)	HĐND/UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
					qua, đúng mục đích			
8.	Đảm bảo Tỷ lệ chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách Thành phố	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đạt tối thiểu 4% tổng chi NSNN; đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng mục đích	Thường xuyên	HĐND/UBND Thành phố	
9.	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính... triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Tỷ lệ TTHC giải quyết không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 70%; Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Duy trì/Hoàn thành tháng 12/2026	UBND Thành phố	
10.	Xây dựng đề án thí điểm cơ chế tài chính hỗ trợ chuyển đổi xanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) áp dụng công nghệ xanh	Giám đốc Sở Công thương	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và	Đề án thí điểm	Quý II/2026	UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				Môi trường và các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã				
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
11.	Hoàn thành việc nâng cấp, đầu tư, mua sắm hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, đồng bộ trong khối Đảng, khối Chính quyền, khối Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng nhân dân Thành phố - Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể. - Văn phòng Thành ủy - Văn phòng UBND Thành phố; - Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố; - Các Sở, ban ngành; cấp xã. 	Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM	Hoàn thành việc trang bị thiết bị đầu cuối, hạ tầng công nghệ thông tin	Tháng 4/2026	UBND Thành phố phê duyệt bố trí vốn. Các đơn vị tổ chức triển khai đầu tư, mua sắm.	
12.	Ban hành Đề án phát triển “Đô thị Khoa học công nghệ - Bắc Thành phố Hồ Chí Minh”	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng Giám đốc Tập đoàn Becamex	Sở Khoa học và Công nghệ, Tập đoàn đầu tư và phát triển Công nghiệp Becamex	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Công bố Đề án	Tháng 01/2026	UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
13.	Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) xây dựng siêu Trung tâm dữ liệu của Tập đoàn G42 tại Thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp/Khu Công nghệ cao; UBND địa phương cấp xã liên quan	UBND Thành phố chấp thuận chủ trương thu hút/triển khai dự án	Quý III-IV/2026	UBND Thành phố	
14.	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tầm thấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Bộ Tư lệnh Thành phố và Sở ngành, đơn vị có liên quan	Kế hoạch được ban hành và triển khai thực hiện.	Quý II/2026	UBND Thành phố	
15.	Triển khai Đề án thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hoá đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất, kinh doanh , Trong đó tập trung nghiên cứu phát triển phương tiện bay không người lái (UAV) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Bộ Tư lệnh Thành phố và sở, ngành, đơn vị có liên quan; Đại học Quốc	Đề án được ban hành và triển khai thực hiện.	Quý III/2026	UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				gia TP.HCM, Trường Viện, nhà khoa học; Doanh nghiệp viễn thông - công nghệ thông tin				
16.	Triển khai danh mục Cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành	Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Cơ sở dữ liệu dùng chung hoạt động liên thông, hiệu quả	Thường xuyên	UBND Thành phố	
17.	Triển khai nền tảng số dùng chung và hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung, đảm bảo tính liên thông kết nối theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và Khung kiến trúc số của Thành phố	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Nền tảng số hoạt động liên thông, hiệu quả	Thường xuyên	UBND Thành phố	UBND Thành phố ban hành/phổ biến Khung kiến trúc tổng thể; Các sở, ban, ngành triển khai thực hiện.
18.	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Công an Thành phố, Sở Khoa học và	Hoàn thành kết nối	Tháng 9/2026	Các sở, ban, ngành	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
				Công nghệ				
19.	Triển khai Trung tâm điều hành thông minh Thành phố.	Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện (Vận hành IOC)	Tháng 11/2026	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	
20.	Xây dựng Đề án thí điểm triển khai bản sao số (Digital Twin) tại Thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng, Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Trung tâm Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4	Đề án thí điểm ban hành và triển khai (Hoàn thành thí điểm)	- Ban hành đề án trong Quý I/2026 - Báo cáo kết quả thí điểm Tháng 7/2026	UBND Thành phố	
21.	Xây dựng Đề án phát triển đô thị thông minh tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, sở, ban, ngành	Đề án	Quý I/2026	UBND Thành phố	
22.	Đảm bảo Tỷ lệ phủ sóng 5G tại các khu công nghệ cao, Khu CNTT tập trung, KCN-KCX, cảng biển, sân bay, trung tâm hành chính các cấp. (Đạt mục tiêu 100% phủ sóng)	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị viễn thông	Đạt 100%	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	
23.	Rà soát, sửa đổi bổ sung, các quy định về quản lý thông tin trên không gian mạng, phòng chống tin giả, tin sai sự thật bảo đảm đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch và ổn định, tạo cơ sở pháp lý để đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc,	Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Giám đốc Sở Văn hóa và	Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, Hội nhà báo	Các quy định về quản lý thông tin trên không gian mạng	Thường xuyên	Thành ủy/UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội	Thể thao		thành phố	trở nên đầy đủ tạo hành lang pháp lý vững chắc để bảo đảm tính minh bạch, kịp thời trong quản lý thông tin			
24.	Xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ số nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền tham gia mạng xã hội một cách tích cực trong đoàn viên, hội viên; phát huy hơn nữa lực lượng văn nghệ sĩ, tri thức, người nổi tiếng với phương châm “mỗi ngày một tin tốt, một câu chuyện đẹp”	Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	Kế hoạch/đề án được triển khai thường xuyên, sâu rộng	Năm 2026	Sở Văn hóa và Thể thao	
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
25.	Triển khai có hiệu quả các chính sách thu hút, đãi ngộ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt theo Nghị quyết số 98/2023/QH15, Nghị quyết số 260/2025/QH15 và Nghị định 249/2025/NĐ-CP.	Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở văn hóa và Thể thao	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Các chính sách đãi ngộ được thực hiện hiệu quả	Năm 2026	HĐND Thành phố/UBND Thành phố.	HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết điều chỉnh (nếu có); UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai.
26.	Chủ trì, phối hợp các trường Đại học trên địa bàn Thành phố, đặc biệt là ĐHQG-HCM xây dựng cơ chế hỗ trợ học phí, học bổng cho học viên sau đại học tham gia học các ngành phục	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐHQG-HCM, các trường đại học trên địa	Cơ chế hỗ trợ học phí, học bổng cho học	Quý II/2026	HĐND/UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	vụ phát triển ngành công nghiệp vi mạch - bán dẫn và một số các ngành trọng điểm khác.			bàn Thành phố	viên sau đại học tham gia học các ngành phục vụ phát triển ngành công nghiệp vi mạch - bán dẫn và một số các ngành trọng điểm khác được ban hành và triển khai thực hiện.			
27.	Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về kỹ năng số, AI, vi mạch - bán dẫn cho đội ngũ cán bộ, kỹ sư, chuyên gia.	Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐHQG Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình đào tạo chất lượng cao được triển khai	Thường xuyên	ĐHQG Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo	
28.	Phổ cập ứng dụng Công dân số Thành phố đến toàn bộ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên	Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	Công an Thành phố, các sở, ban, ngành	Đạt 100% dân số	Thường xuyên	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố	
29.	Triển khai tạo lập dữ liệu sức khỏe cho người dân Thành phố... từng bước mở rộng đến toàn	Giám đốc Sở Y tế	Sở Y tế	Công an Thành phố,	Báo cáo kết quả thực	Năm 2026	Sở Y tế	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	bộ dân cư			Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Trung tâm Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4	hiện; Số hóa thông tin sức khỏe			
30.	Đẩy mạnh hợp tác với các đại học uy tín của nước ngoài; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, hiện đại hoá phương thức đào tạo và ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là trí tuệ nhân tạo.	Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đề án được phê duyệt	Năm 2026	Đại học Quốc gia TP.HCM, Sở Giáo dục và Đào tạo	
31.	Xây dựng Mạng lưới sáng kiến Thành phố, kết nối chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực KH&CN trọng điểm.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Viện nghiên cứu phát triển, ĐHQG-HCM; Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Mạng lưới được hình thành và vận hành	Năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	
V	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp							
32.	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng nền tảng số.	Giám đốc Sở Công Thương	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Đạt > 60%	Năm 2026	Sở Công Thương	
33.	Hỗ trợ ươm tạo và phát triển dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (bao gồm AI, bán dẫn, công	Giám đốc Sở Khoa học và	Sở Khoa học và Công	ĐHQG-HCM, Ban	Đạt ≥ 200 dự án	Năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	nghe sinh học, công nghệ xanh và vật liệu mới).	Công nghệ	nghe	Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM, Sở Công Thương, các đơn vị liên quan				
34.	Thu hút tập đoàn công nghệ đa quốc gia thành lập trung tâm R&D tại Thành phố.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư Thành phố	Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	Đạt ≥ 03 tập đoàn	Năm 2026	UBND Thành phố	
35.	Ban hành và triển khai Kế hoạch phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Thành phố Hồ Chí Minh tại Khu Công nghệ cao	Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố	Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, ĐHQG-HCM	Kế hoạch được ban hành và triển khai hiệu quả	Năm 2026	UBND Thành phố	
36.	Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng mới một số khu công nghệ số tập trung tại Thành phố	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Quyết định của UBND Thành phố	Năm 2026	UBND Thành phố	
37.	Tỷ lệ Khu công nghiệp thành lập mới đạt chuẩn sinh thái/kinh tế tuần hoàn.	Trưởng ban Ban QL các KCX-CN	Ban QL các KCX-CN	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương	Khu công nghiệp mới đạt chuẩn 100%	Thường xuyên	UBND Thành phố	
38.	Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển Trung	Giám đốc	Trung tâm tài	Sở Tài	Kế hoạch	Năm	UBND Thành	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó có cơ chế khuyến khích thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh	chính quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh	chính, Viện Nghiên cứu Phát triển, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành có liên quan	đầu tư phát triển trung tâm tài chính quốc tế Thành phố được ban hành	2026	phó	
39.	Đề án Chuyển đổi kép: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng không.	Trưởng ban Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố	Ban quản lý Khu công nghệ cao Thành phố	Các đơn vị liên quan	Đề án được ban hành và triển khai thực hiện	Năm 2026	UBND Thành phố	
VI	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số							
40.	Triển khai Kế hoạch tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh/thành lân cận (Đồng Nai, Tây Ninh...) để thúc đẩy phát triển hạ tầng số dùng chung và liên kết chuỗi giá trị.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch/Thỏa thuận hợp tác được ký kết và triển khai	Thường xuyên	UBND Thành phố	
41.	Lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thống nhất các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ban hành các chiến lược thực hiện.	Ban Chỉ đạo Thành phố	Ban Chỉ đạo Thành phố	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả Kế hoạch hành động	Thường xuyên	Ban Thường vụ Thành ủy	
42.	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả định kỳ hoặc đột xuất	Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất	UBND Thành phố	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
43.	Xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	Chương trình được ban hành và tổ chức triển khai	Quý II/2026	UBND Thành phố	UBND Thành phố ban hành Chương trình; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai thực hiện
44.	Tổ chức Diễn đàn quốc tế thường niên về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Hội Tin học, Các Trường, Viện, các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm	UBND Thành phố	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai thực hiện.
45.	Triển khai hoạt động hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ tại Khu Công nghệ cao	Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả triển khai hoạt động hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ tại Khu Công nghệ cao	Thường xuyên	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	
46.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Thúc đẩy xúc tiến đầu tư và đổi mới sáng tạo thông qua các hoạt động	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Trưởng ban Ban Quản lý	Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp	Sở Công Thương, các Sở, ngành, Viện,	Thỏa thuận hợp tác được ký kết và triển khai	Hàng năm	Ủy ban nhân dân Thành phố/Sở Khoa học và Công nghệ/Ban	

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
	quảng bá tiềm năng, thế mạnh của TP.HCM, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã... tiếp cận thị trường quốc tế, công nghệ cao và chuỗi giá trị toàn cầu. Đẩy mạnh kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp – đổi mới sáng tạo với các trung tâm tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Đức, Ý, Hà Lan... trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh	Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh	Trường, doanh nghiệp, địa phương cấp xã có liên quan			Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh/Các cơ quan, đơn vị, địa phương cấp xã theo thẩm quyền	
VII	Xây dựng tạo lập, cập nhật, làm sạch dữ liệu đảm bảo “Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, liên thông, dùng chung”							
47.	Xây dựng và ban hành Chiến lược dữ liệu Thành phố giai đoạn 2026-2030	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành và địa phương	Chiến lược dữ liệu Thành phố	Tháng 2/2026	UBND Thành phố ban hành Chiến lược; Công an Thành phố Chủ trì triển khai thực hiện	
48.	Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến dịch làm sạch, làm giàu dữ liệu chuyên ngành gắn với dữ liệu dân cư phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã có liên quan.	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo tiến độ.	Quý III/2026	UBND Thành phố ban hành Chiến lược; Công an Thành phố Chủ trì triển khai thực hiện.	Làm sạch, làm giàu thông tin trong các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thông qua việc rà soát, đối khớp, đồng bộ thông tin trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được ban hành

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Thẩm quyền triển khai/ban hành	Ghi chú
								và triển khai thực hiện.
49.	Tổng rà soát, chuẩn hóa dữ liệu và phổ cập toàn diện “04 trụ cột công dân số” bao gồm: (1) Danh tính số (VNeID); (2) Phương tiện số (Smartphone/Tablet); (3) Tài khoản số (Dịch vụ công/Ngân hàng); (4) Kỹ năng số cơ bản	Giám đốc Công an Thành phố	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành và địa phương cấp xã	Dữ liệu được chuẩn hóa; 100% người dân đủ điều kiện được phổ cập 04 trụ cột	Quý IV/2026	UBND Thành phố	UBND Thành phố ban hành Chiến lược; Công an Thành phố Chủ trì triển khai thực hiện